

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Năm: cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Phần I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng

Công ty cổ phần chứng khoán Việt nam (VSEC) được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Số: 0103014784) vào ngày 27 tháng 11 năm 2006 và chính thức hoạt động vào ngày 06/03/2007.

Ngân hàng đầu tư RHB Berhad (RHBIB), một trong 10 ngân hàng đầu tư lớn nhất Malaysia, là nhà đầu tư chiến lược của VSEC, và hiện đang nắm giữ 49% cổ phần sau khi nhận được chấp thuận từ Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước theo quyết định số 616/QĐ-UBCK vào ngày 8 tháng 10 năm 2008 .

2. Quá trình phát triển

2.1 Các lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động trong các lĩnh vực:

- i. Môi giới chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư, lưu ký chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán – Giấy phép kinh doanh số 21/UBCK-GPHDKD cấp bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước vào ngày 08 tháng 12 năm 2006;
- ii. Giấy phép Hoạt động kinh doanh sửa đổi số 356/UBCK GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/10/2010 (Nghịệp vụ kinh doanh bổ sung: Tự doanh chứng khoán).

2.2 Kết quả hoạt động

VSEC chịu lỗ lũy kế gần 9,4 tỷ đồng trong 2 năm đầu đi vào hoạt động nhưng bắt đầu có lãi vào năm 2009 với lợi nhuận trước thuế 3,89 tỷ đồng.

Vốn của cổ đông theo đó tăng từ 125,6 tỷ đồng năm 2008 lên 128,8 tỷ đồng năm 2009.

Phần lớn thu nhập năm 2009 của VSEC đến từ lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng.

Trong năm 2009, VSEC thông qua chiến lược tập trung xây dựng nền tảng vững vàng:

- Xây dựng hệ thống giao dịch và hệ thống back office mới bao gồm cả việc mua phần cứng mới.
- Triển khai các chính sách và thủ tục mới để cải thiện hiệu quả của tiến trình công việc và kiểm soát nội bộ

- Mời chuyên gia ngân hàng RHB sang đào tạo mở rộng kiến thức và kỹ năng cho nhân viên
- Tái cơ cấu công ty bao gồm thay đổi vai trò và trách nhiệm của nhân viên.
- Tuyển dụng các vị trí chủ chốt cho phòng marketing, tư vấn tài chính và nhân sự nhưng gặp nhiều khó khăn do thiếu nhân sự có kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Chi tiết	Thực tế	Thực tế	Thực tế
	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009
	VND	VND	VND
Thu nhập hoạt động nghiệp vụ	711,621,224	774,354,916	1,189,435,401
<i>Bao gồm</i>			
Môi giới	711,621,224	747,175,496	1,154,981,034
Tự doanh			
Tư vấn tài chính			
Khác		27,179,420	34,454,367
Thu nhập từ tiền gửi	122,101,969	758,437,487	9,861,703,572
TỔNG THU NHẬP	833,723,193	1,532,792,403	11,051,138,973
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(4,905,484,818)	(6,840,048,538)	(7,163,377,117)
Lợi nhuận từ hoạt động	(4,071,761,625)	(5,307,256,135)	3,887,761,856
Lợi nhuận trước thuế	(4,071,761,625)	(5,307,256,135)	3,887,761,856
Thuế thu nhập doanh nghiệp			680,358,325
Lợi nhuận sau thuế			3,207,403,531
Lợi nhuận tích lũy sau thuế	(4,071,761,625)	(9,379,017,760)	(6,171,614,229)
Vốn điều lệ	9,000,000,000	135,000,000,000	135,000,000,000
Vốn chủ sở hữu	4,928,238,375	125,620,982,240	128,828,385,000

3. Định hướng phát triển

3.1 Các mục tiêu chính của công ty

Trở thành một công ty chứng khoán hàng đầu trong lĩnh vực chứng khoán tại Việt Nam thông qua việc cung cấp một loạt các sản phẩm tài chính tiên tiến đáp ứng nhu cầu đầu tư của khách hàng.

Thúc đẩy mối quan hệ lâu dài với khách hàng thông qua việc cải tiến liên tục chất lượng dịch vụ và áp dụng các thông lệ thị trường và quản trị doanh nghiệp tốt nhất.

3.2 Các chiến lược phát triển trung và dài hạn

Nhằm gia tăng thị phần trên thị trường chứng khoán, định hướng chính mà công ty sẽ triển khai là:

- Mở rộng kênh phân phối bao gồm thiết lập chi nhánh và kết hợp với các tổ chức lớn.
- Triển khai hệ thống online trading và cải thiện hiệu quả kỹ thuật.
- Tuyển dụng các nhân viên môi giới người mà được Công ty trả lương căn cứ trên doanh thu.
- Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiên tiến, cải thiện chất lượng dịch vụ thông qua việc hiểu và đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Mời chuyên gia kỹ thuật của RHB đào tạo và chuyển giao kiến thức cho nhân viên.
- Khai thác trên cơ sở những khách hàng lớn của ngân hàng RHB và sự có mặt của RHB tại các nước khác như Thái Lan, Singapore cho các hợp đồng xuyên quốc gia. Liên kết với các công ty chứng khoán lớn tại Việt Nam, ký kết các bản ghi nhớ thông tin, thúc đẩy các hợp đồng Mua bán và Sáp nhập (M & A).

Phần II. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị/ Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật trong năm

Lợi nhuận trước thuế của công ty năm 2010 tăng 7,3 tỷ đồng hay 188,1% so với năm 2009 (lợi nhuận trước thuế năm 2010 là 11,2 tỷ đồng và năm 2009 là 3,89 tỷ đồng).

Ngoài lý do lãi suất khoản tiền gửi có kỳ hạn tăng từ 8,15% năm 2009 lên 11,49% năm 2010, công ty lần đầu tiên có thu nhập 4 tỷ đồng từ hoạt động tư vấn tài chính. Công ty cũng có thu nhập 298,6 triệu đồng tiền cổ tức từ khoản đầu tư vào cổ phiếu SMC với tổng giá trị đầu tư 6,8 tỷ đồng.

Vốn cổ phần và lợi nhuận giữ lại lên 141,4 tỷ đồng từ 132,5 tỷ đồng vào năm 2009. Thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) của công ty theo đó tăng từ 238 đồng năm 2009 lên đến 801 đồng năm 2010.

VSEC lần đầu tiên cung cấp dịch vụ đăng ký, lưu ký chứng khoán và mở tài khoản cá nhân cho nhà đầu tư nước ngoài, do vậy mở rộng loại hình dịch vụ cung cấp

Về lĩnh vực kinh doanh, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước đã cấp giấy phép bổ sung cho nghiệp vụ tự doanh chứng khoán cho công ty vào ngày 14 tháng 10 năm 2010.

Công ty đã lập quỹ dự trữ tài chính (để bảo vệ khách hàng) và quỹ bổ sung vốn điều lệ (mở rộng hoạt động kinh doanh) với tổng giá trị 464 triệu đồng sau khi có lợi nhuận vào năm 2010.

Trong năm 2010, công ty đã thực hiện chiến lược đúng đắn, tập trung vào các vấn đề sau:

- Thiết lập hệ thống back-office mới, đã tiến hành chạy vận hành hệ thống vào ngày 20 tháng 1 năm 2011.
- Cải thiện việc kiểm soát nội bộ và triển khai chính sách và thủ tục mới để tăng cường hiệu quả hoạt động.
- Hoàn thành các hợp đồng tư vấn tài chính hiện tại.
- Đào tạo nhân viên.
- Tuyển dụng các nhân viên chủ chốt như trưởng phòng Marketing, nhân viên môi giới tuy nhiên gặp phải khó khăn vì họ chưa muốn rời công ty hiện tại do lo ngại về tính ổn định công việc.
- Hợp tác với các công ty chứng khoán lớn để khai thác khả năng liên kết với khách hàng của họ và các khách hàng của RHB tại Malaysia và Singapore để có được các hợp đồng Mua bán & Sáp nhập.

Chiến lược đúng đắn này được thực hiện vì các lý do sau:

- Các chỉ số kinh tế không tích cực như cơ chế lãi suất cao (lãi suất vay tại ngân hàng nằm trong khoảng 18% đến 20%), đồng nội tệ không ổn định (bị phá giá 2 lần vào năm 2010), thâm hụt thương mại lớn (12,4 tỷ USD) và lạm phát cao (11,75% vào năm 2010) đã ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường chứng khoán.
- Dịch vụ tài chính cho vay đầu tư, khách hàng không được mở nhiều tài khoản giao dịch chứng khoán, mua bán cùng loại chứng khoán trong cùng ngày giao dịch đã không được phép thực hiện tại Việt Nam do vậy đã hạn chế sự phong phú của dịch vụ và hạn chế cơ hội sử dụng nguồn khách hàng lớn của ngân hàng RHB
- Tuyển dụng nhân viên chủ chốt như trưởng phòng Marketing, nhân viên môi giới hưởng hoa hồng vẫn gặp nhiều khó khăn vì họ chưa muốn rời công ty hiện tại do lo ngại về tính ổn định công việc.

2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch

2.1 Lợi nhuận trước thuế (-0.77%) và lợi nhuận sau thuế(+0.09%)

Lợi nhuận trước thuế lệch một khoản âm nhỏ (0,77%) so với kế hoạch vì công ty có thể duy trì chi phí thấp và không mở rộng kinh doanh để tránh rủi ro cũng như không tham gia vào hoạt động tự doanh chứng khoán (công ty tự mua vào bán chứng khoán bằng tài khoản của mình).

2.2 Chênh lệch thu nhập âm (-31.44%), Chênh lệch chi phí quản lý tương đối lớn (+51.92%)

Công ty đã không thực hiện kế hoạch mở rộng thay vào đó là chiến lược cẩn trọng an toàn cho năm 2010. Vì vậy, trong khi chênh lệch thu nhập ở mức -31.44%, việc tiết kiệm chi phí lớn đã

hiển chênh lệch chi phí quản lý chung chỉ ở mức 51.92% và lợi nhuận trước thuế chỉ thấp hơn so với kế hoạch 0.77%.

VSEC cũng không vội vàng trong việc thực hiện tự doanh chứng khoán (mua và bán chứng khoán bằng tài khoản của công ty) nhưng chỉ đầu tư vào một chứng khoán là SMC với tổng giá trị đầu tư 6,87 tỷ đồng trong thời gian trung và dài hạn.

Chi tiết	Thực tế	Kế hoạch	Chênh lệch
	Năm 2010		% Thay đổi
	VND		
Thu nhập phi lãi suất	4,725,309,790	18,987,000,000	-75.11
<i>Bao gồm:</i>			
Môi giới	278,444,575	9,887,000,000	-97.18
Tự doanh (Thu nhập từ cổ tức)	298,607,000		
Tư vấn tài chính	4,030,395,000	9,100,000,000	-55.71
Khác	117,863,215		
Thu nhập từ lãi suất	14,602,992,040	9,204,000,000	58.66
Tổng thu nhập	19,328,301,830	28,191,000,000	-31.44
Chi phí hoạt động	(8,127,973,100)	(16,904,000,000)	-51.92
Lợi nhuận hoạt động	11,200,328,730	11,287,000,000	-0.77
Lợi nhuận trước thuế	11,200,328,730	11,287,000,000	-0.77
Thuế thu nhập Doanh nghiệp	380,675,993	476,995,560	-20.19
Lợi nhuận sau thuế	10,819,652,738	10,810,004,440	0.09
Vốn chủ sở hữu			
Vốn điều lệ	135,000,000,000	135,000,000,000	0.00
Quỹ dự phòng pháp định	464,803,850	463,839,021	0.21
Lợi nhuận giữ lại			

3. Các thay đổi chính trong năm

Công ty có một khoản đầu tư mới và duy nhất vào cổ phiếu SMC với tổng giá trị 6,87 tỷ đồng.

Như đã đề cập trong mục 1 phần II, công ty đã thực hiện chiến lược đúng đắn do thị trường chứng khoán diễn biến không thuận lợi và các điều kiện kinh tế vĩ mô yếu.

VSEC đã không mở các kênh phân phối và do vậy không xâm nhập vào thị trường mới.

4. Triển vọng và kế hoạch trong thời gian tới

Với điều kiện thị trường chứng khoán không thuận lợi hiện tại do chính sách tín dụng thắt chặt, cơ chế lãi suất cao và lạm phát cao, triển vọng về sự phục hồi trong năm 2011 vẫn còn khá ảm đạm.

VSEC do vậy sẽ tiếp tục thực hiện các chiến lược mở rộng cẩn trọng nhưng thay vào đó tập trung vào hoạt động tư vấn tài chính đặc biệt là các hợp đồng Mua bán & Sáp nhập xuyên quốc gia và tư vấn niêm yết cho các khách hàng tiềm năng của RHB tại Malaysia và Singapore.

Phần III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1 Lợi nhuận, khả năng thanh toán và các chỉ số chính

Như ở bảng dưới, Công ty đạt mức lợi nhuận, và khả năng thanh toán rất đáng khích lệ.

Bên cạnh đó, chỉ số an toàn an toàn vốn khả dụng là 495% tại ngày 31/03/2011 theo hướng dẫn thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 31/12/2010,

Công ty không có dư nợ, tín dụng với các ngân hàng.

Chỉ số Lợi nhuận

-Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	57.95%
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	55.98%
-ROA	7.65%
-ROE	8.02%

Chỉ số khả năng thanh toán

- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	8244.80%
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	8244.47%

Chỉ số đòn bẩy	NIL
-----------------------	-----

EPS	VND 801
------------	---------

1.2 Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của cổ phiếu VSEC là VND 10,344 / cổ phiếu.

1.3 Thay đổi vốn cổ đông

Vốn cổ đông tăng VND 10,819,653,000 từ VND 128,828,385,000 năm 2009 lên VND 139,648,038,000 năm 2010. Vốn điều lệ không thay đổi, giữ nguyên mức VND 135,000,000,000.

1.4 Khối lượng cổ phần

Vốn điều lệ Công ty bao gồm 13,500,000 cổ phần thường với mệnh giá VND 10,000 một cổ phần, và đã được Cổ đông góp đủ.

Công ty không thực hiện phát hành trái phiếu hoặc bất cứ công cụ tài chính nào khác.

1.5 Cổ tức

Công ty chưa thực hiện chia cổ tức.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tuy thực hiện chiến lược thận trọng, Công ty đã đạt được mục tiêu về lợi nhuận sau thuế (thực tế đạt 10.82 tỷ VND so với kế hoạch 10.81 tỷ VND).

Như đã đề cập ở trên, kế hoạch mở rộng trong năm 2010 được hoãn lại do tình hình thị trường và các yếu tố vĩ mô chưa thuận lợi.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Các quy trình và thủ tục của Công ty đã được xây dựng và triển khai kết hợp giữa thông lệ của thị trường trong nước cũng như áp dụng các điểm mới từ phía đối tác chiến lược, RHBIB, là một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu ở Malaysia.

Hội đồng Quản trị VSEC đã thể hiện sự cam kết trong việc thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ nhằm quản lý các rủi ro của Công ty phải đối mặt.

Công ty đã áp dụng các biện pháp kiểm soát chủ chốt tuân theo các tiêu chuẩn và nguyên tắc kiểm toán:

a. Phân quyền cho các bộ phận

Bao gồm việc nhân viên môi giới chỉ được phép nhận lệnh cho khách hàng mà không được mở tài khoản cũng như quản lý chứng khoán và tiền mặt của khách hàng trên hệ thống giao dịch. Ngược lại, nhân viên lưu ký, thu ngân chỉ được quản lý tiền, chứng khoán và nhân viên kế toán không được truy cập vào hệ thống giao dịch của khách hàng mà chỉ được xem báo cáo.

b. Kiểm tra độc lập

Ngoài các trường bộ phận, Tổng Giám Đốc, Giám đốc điều hành, Kiểm soát nội bộ đều tham gia vào quá trình kiểm tra hoạt động thường nhật của Công ty.

Kiểm toán của VSEC, KPMG đã hoàn thành đợt kiểm toán cho năm 2010 với chấp nhận toàn phần cho Báo cáo tài chính, và không có chú ý quan trọng nào.

c. Đối chiếu

Công ty thực hiện đối chiếu cho những mục quan trọng sau:

- a. Đối chiếu kết quả giao dịch hàng ngày giữa Hai sản và hệ thống giao dịch (eBroker).
- b. Đối chiếu hàng ngày số dư của tài khoản khách hàng trên hệ thống giao dịch (eBroker) với hệ thống kế toán (Fast Accounting System).
- c. Đối chiếu số dư chứng khoán giữa hệ thống giao dịch (eBroker) và Trung Tâm Lưu Ký 1 tháng/ lần.
- d. Đối chiếu hàng tháng số dư tiền mặt khách hàng trong hệ thống giao dịch (eBroker) với hệ thống kế toán (Fast Accounting System) và số dư thực tế tài khoản tiền gửi của người đầu tư trên ngân hàng.

Các báo cáo đối chiếu nói trên được xác nhận độc lập bởi Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Điều Hành.

d. Báo cáo bất thường

Công ty thiết lập các báo cáo để kiểm soát các giao dịch lớn cũng như các giao dịch của nhân viên, việc đóng tài khoản khoán, sửa lệnh giao dịch, thay đổi thông tin khách hàng, thay đổi sơ đồ phân quyền chức năng, thêm bớt người sử dụng vào hệ thống giao dịch.

Các báo cáo bất thường này cung cấp thông tin theo dõi về người tạo lập và người kiểm tra giao dịch, các giao dịch liên quan đến sửa đổi, bổ sung, thông tin chi tiết trước và sau khi thay đổi được thực hiện.

Các báo cáo bất thường là công cụ chủ chốt để sớm phát hiện hoặc ngăn ngừa các lỗi vô ý hoặc cố ý, hoặc sai sót có thể phát sinh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty định hướng trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, tăng trưởng thị phần chứng khoán, với các chiến lược như sau:

- Mở rộng các kênh phân phối bao gồm việc thiết lập các chi nhánh, hợp tác với các tổ chức lớn. Công ty có kế hoạch mở chi nhánh ở Thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2011 căn cứ vào kỳ vọng và triển vọng kinh tế và thị trường chứng khoán tốt đẹp hơn trong năm 2012.
- Triển khai giao dịch trực tuyến vào cuối tháng 5/2011 và nâng cấp cải thiện hệ thống giao dịch với các chức năng bổ sung trong năm 2011 như hợp đồng hợp tác đầu tư, quản lý nhân viên môi giới, cung cấp hạn mức tạm thời cho khách hàng.

- Tuyển dụng các nhân viên môi giới có kinh nghiệm.
- Cung cấp các sản phẩm dịch vụ đổi mới, cải thiện chất lượng dịch vụ hiện tại trên cơ sở tìm hiểu và đáp ứng nhu cầu của thị trường cũng như khách hàng.
- Tận dụng kiến thức và công nghệ của RHBIB, chuyển giao kiến thức cho nhân viên thông qua hoạt động đào tạo.
- Kết hợp với các Công ty chứng khoán lớn trong nước, ký kết biên bản ghi nhớ, thúc đẩy hoạt động Mua bán và Sắt nhập xuyên quốc gia.

Phần IV. Báo cáo tài chính

Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán bởi KPMG cho năm tài chính 31/12/2010 được đính kèm cùng báo cáo này.

Phần V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập KPMG

Theo ý kiến của KPMG, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Bên cạnh đó, không có khía cạnh trọng yếu hoặc thay đổi trọng yếu nào mà KPMG phải lưu ý.

2. Kiểm toán nội bộ

Trên cơ sở hoạt động kiểm toán và kiểm soát nội bộ, Công ty đã triển khai các chính sách và quy trình:

1. Tuân theo quy định của pháp luật
2. Các quy trình hoạt động chính xác và hiệu quả
3. Báo cáo kiểm soát nội bộ và tài chính chính xác

Trong năm tài chính, Công ty không mắc bất cứ một gian lận hoặc tranh chấp nào. Có một lỗi giao dịch nhỏ phát sinh do sự thiếu cẩn thận của nhân viên. Tuy nhiên, Công ty không bị phát sinh lỗi do lỗi giao dịch này.

Hội đồng Quản trị của VSEC đã thể hiện quyết tâm để đảm bảo việc kiểm soát nội bộ được thực hiện tốt nhằm quản lý các rủi ro mà Công ty phải đối mặt.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên đào tạo nhân viên để đảm bảo việc nắm vững các quy trình và chính sách, cũng như xây dựng văn hóa và thói quen nhất quán trong việc kiểm soát rủi ro.

Phần VI. Các công ty có liên quan

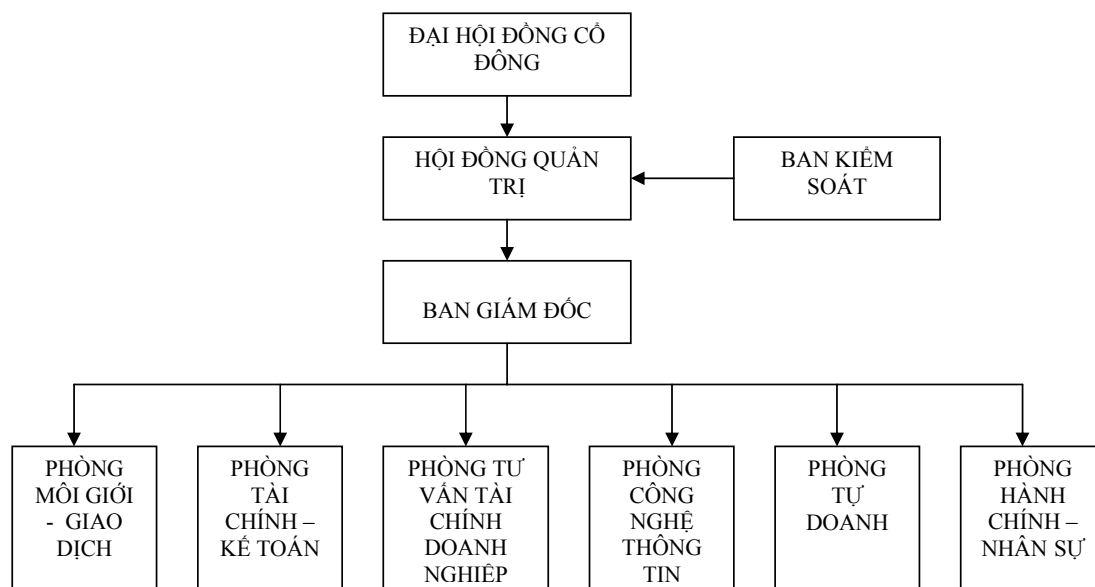
VSEC không có công ty liên quan.

Phần VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

1.1 Cơ cấu tổ chức của công ty:

Là công ty cổ phần với cơ cấu tổ chức như sau:



1.2 Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMT/Hộ chiếu	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn
1	Chay Wai Leong	18/11/1963	S 1599366 I	Số 66 Persiaran Nusantara, Duta Nusantara 50480 Sri Hartamas, Kuala Lumpur, Malaysia.	Cử nhân quản trị kinh doanh trường Đại học Quốc gia Singapore
2	Chu Thị Phương Dung	01/08/1966	011732966	Số 27 B Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	Cử nhân Quản trị kinh doanh
3	Trần Thị Hải Yến	20/06/1970	011908586	Số 17 yết Kiêu, Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Cử nhân Kinh tế trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội
4	Ng Weng Seng	10/09/1957	A 21097093	Số 26 Jalan P3, Phase 10, Taman Melawati, 53100, Kuala Lumpur	Cử nhân kế toán tài chính Học viện Tunku Abudul Rahman
5	Kellee Kam Chee Khiong	09/11/1973	A16904472	Số 7, Jalan 1, Taman Sri Ukay, Ulu Kelang, Ampang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, trường đại học Richmond, Anh

1.3 Quyền lợi của Ban giám đốc

Ban giám đốc không nhận lương hoặc thưởng trong năm 2010. Ngoài ra, không có lợi ích khác.

1.4 Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm:

Không có thay đổi.

1.5 Số lượng cán bộ, nhân viên:

Đến hết ngày 31/12/2010: tổng số lượng cán bộ, nhân viên là: 26 người.

Năm 2010, Công ty cổ phần chứng khoán Việt Nam (Vsec) đã thực hiện đầy đủ các chính sách cho cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật Việt Nam như:

- Đóng đầy đủ Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm Thất nghiệp cho 100% Cán bộ, nhân viên ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty.

- Tài trợ, hỗ trợ Cán bộ nhân viên trong đào tạo chuyên môn như: thi chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề.
- Các hoạt động xã hội khác: thăm hỏi hiếu hỉ, khen thưởng vào các dịp lễ tết trong năm nhằm động viên tinh thần cho Cán bộ, nhân viên.

1.6 Thay đổi Ban lãnh đạo Công ty

Không có thay đổi.

Phần VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng Cổ đông/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

1.1 Hội đồng quản trị- Thành viên và cơ cấu

Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 5 (năm) thành viên:

1. Ông Chay Wai Leong, ngân hàng RHBIB, Chủ tịch HĐQT
2. Bà Chu Thị Phương Dung, Phó Chủ tịch HĐQT
3. Bà Trần Thị Hải Yến
4. Ông Ng Weng Seng
5. Ông Kellee Kam Chee Khiong

Hội đồng quản trị tổ chức bốn (4) cuộc họp trong năm 2010 và các Nghị quyết HĐQT khác cũng được thông qua bằng văn bản.

Trong số năm (5) thành viên HĐQT, chỉ có Bà Chu Thị Phương Dung, Phó chủ tịch HĐQT và Ông Ng Weng Seng, Đại diện theo pháp luật của RHBIB kiêm Giám đốc điều hành, thực hiện chức năng điều hành Công ty. Bà Chu Thị Phương Dung là Đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm 2010.

Chủ tịch HĐQT, Ông Chay Wai Leong (Tổng Giám Đốc của RHBIB), Ông Kellee Kam (Tổng giám đốc của RHB Capital Berhad, Malaysia) và Bà Trần Thị Hải Yến (Thành viên HĐQT) không thực hiện chức năng điều hành ngoài trừ là thành viên trong nhóm chữ ký tài khoản công ty mở tại các ngân hàng tại Việt Nam.

VSEC là công ty có quy mô nhỏ; do đó không cần các tiểu ban dưới HĐQT. Như đã đề cập ở trên, Các hoạt động của Công ty được điều hành và quản lý bởi Bà Chu Thị Phương Dung và Ông Ng Weng Seng, với sự hỗ trợ của các trưởng phòng ban tương ứng.

Comment [S1]: Here mentioned that Ms Yen are not operating the company except signature in banks so why Ms Yen still get salary in payroll report?

1.2 Hội đồng cổ đông - Thành viên và cơ cấu

Cổ đông và tỷ lệ sở hữu tương ứng theo bảng dưới đây. Công ty tổ chức Hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

Ông Ng Weng Seng là Đại diện theo pháp luật của RHBIB tại Việt Nam.

STT	Họ và tên (tên giao dịch đối với tổ chức) cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú/Địa chỉ trụ sở chính	Nghề nghiệp/ngành nghề hoạt động	Phần vốn góp
1	Ngân hàng đầu tư RHB	Đăng ký kinh doanh số 19663P cấp ngày 05/08/1974	Tầng 10, Tower 1, RHB Center, Jalan Tun Razak, 50400 Kuala Lumpur, Malaysia	Investment Bank in Malaysia	49%
2	Chu Thị Phương Dung	01/08/1966	Số 27B, Đặng Dung, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	Deputy Chair Person, VSEC	42.9%
3	Trương Lan Anh	20/10/1965	Số 106/16A, Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	BOM Member	5.1%
4	Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm Việt Quốc Đại diện: Trần Thị Hải Yến	19/GP/KDBH 06/12/2001 Bộ Tài Chính 20/6/1970	28 Trần Nhật Duật. Phường Đồng Xuân. Quận Hoàn Kiếm. Hà Nội 17 Yết Kiêu. Phường Nguyễn Du. Quận Hai Bà Trưng. Hà Nội	Môi giới bảo hiểm Thành viên HĐQT của VSEC	3%

1.3 Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

VSEC không có Ban kiểm soát, thay vào đó các chức năng kiểm tra/kiểm soát nội bộ được thực hiện bởi Kiểm soát nội bộ, dưới sự quản lý của HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận việc chưa thành lập Ban kiểm soát trong cuộc họp thường niên ngày 26/04/2010.

Không như hầu hết các công ty, VSEC cũng được kiểm toán bởi Kiểm toán nội bộ tập đoàn của RHBIB và điều này nâng cao mức độ kiểm soát nội bộ của Công ty.

Bên cạnh đó, như đã đề cập ở trên, Ông Ng Weng Seng, là thành viên HĐQT cùng với Phó chủ tịch HĐQT quản lý, kiểm soát các hoạt động của Công ty.

1.4 Thu lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành.

Trong năm 2010, không có thành viên HĐQT nào bao gồm cả Chủ tịch và Phó chủ tịch nhận thù lao, hoặc thưởng.

Các chi phí phát sinh cho từng thành viên theo chi tiết ở dưới. Các chi phí này phát sinh liên quan đến việc thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của thành viên HĐQT và được xem xét một cách độc lập bởi kế toán, cũng như được phê duyệt bởi một thành viên HĐQT khác.

Tên Thành viên HĐQT	Chi phí tiếp khách	Công tác
Chu Thị Phương Dung	349,881,538	116,470,151
Trần Thị Hải Yến		16,882,813
Tổng	349,881,538	133,352,963

1.5 Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng Cổ đông

Thông tin tỷ lệ sở hữu ở mục 1 Phần này. Không có thay đổi nào về tỷ lệ sở hữu trong năm 2010.

1.6 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng cổ đông, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

Trong năm 2010, không có giao dịch hoặc chuyển nhượng cổ phần của VSEC.

1.7 Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

Không có bất cứ hợp đồng hoặc giao dịch nào trong năm 2010 ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1 Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

VSEC không có cổ đông nhà nước.

2.2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn

Thông tin về các cổ đông lớn, nắm giữ trên 5% ở bảng dưới:

STT	Họ và tên (tên giao dịch đối với tổ chức) cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú/Địa chỉ trụ sở chính	Nghề nghiệp/ngành nghề hoạt động	Phần vốn góp
1	Ngân hàng đầu tư RHB	số 19663P cấp ngày 05/08/1974	Tầng 10, Tower 1, RHB Center, Jalan Tun Razak, 50400 Kuala Lumpur, Malaysia	Investment bank	49%
2	Chu Thị Phương Dung	01/08/1966	Số 27B, Đặng Dung, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	Deputy Chair Person, VSEC	42.9%
3	Trương Lan Anh	20/10/1965	Số 106/16A, Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	BOM member	5.1%

2.3 Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

Thông tin về cổ đông sáng lập chi tiết ở bảng sau:

STT	Họ và tên (tên giao dịch đối với tổ chức) cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú/Địa chỉ trụ sở chính	Nghề nghiệp/ngành nghề hoạt động	Phần vốn góp
1	Chu Thị Phương Dung	01/08/1966	Số 27B, Đặng Dung, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	Vice Chairman of VSEC	42.9%
2	Trương Lan Anh	20/10/1965	Số 106/16A, Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	Manager	5.1%

3	Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm Việt Quốc Đại diện: Trần Thị Hải Yến	19/GP/KDBH 06/12/2001 Bộ Tài Chính 20/6/1970	28 Trần Nhật Duật. Phường Đồng Xuân. Quận Hoàn Kiếm. Hà Nội 17 Yết Kiêu. Phường Nguyễn Du. Quận Hai Bà Trưng. Hà Nội	Môi giới bảo hiểm Thành viên HĐQT của VSEC	3%
---	--	---	--	--	----

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

RHB Investment Bank Berhad, Malaysia là cổ đông nước ngoài duy nhất của Công ty. Chi tiết cổ đông như sau:

STT	Họ và tên (tên giao dịch đối với tổ chức) cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần	số Giấy CNĐKKD. ngày cấp. nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghề nghiệp/ngành nghề hoạt động	Phần vốn góp
1	Ngân hàng đầu tư RHB	Đăng ký kinh doanh số 19663P cấp ngày 05/08/1974	Tầng 10, Tower 1, RHB Center, Jalan Tun Razak, 50400 Kuala Lumpur, Malaysia	Investment Bank in Malaysia	49%